

16. Công ty Mía đường Sông Lam.
17. Công ty Mía đường Sông Con - Nghệ An.
18. Công ty Mía đường Đắc Nông.
19. Công ty Mía đường 333.
20. Nhà máy Đường Ninh Hòa thuộc Công ty Đường Khánh Hòa.
21. Công ty Mía đường Phan Rang.
22. Công ty Mía đường Trị An.
23. Công ty Mía đường Tây Ninh.
24. Nhà máy Đường thô Tây Ninh thuộc Công ty cổ phần Đường Biên Hòa.
25. Công ty Đường Bến Tre.
26. Xí nghiệp Đường Vị Thanh thuộc Công ty Mía đường Cần Thơ.
27. Xí nghiệp Đường Phụng Hiệp thuộc Công ty Mía đường Cần Thơ.
28. Công ty Mía đường Sóc Trăng.
29. Công ty Mía đường Kiên Giang.
30. Nhà máy Đường Thới Bình.
31. Nhà máy Đường Cam Ranh thuộc Công ty Đường Khánh Hòa.
32. Công ty Đường Bình Thuận thuộc Tổng công ty Mía đường II.

**III. Nhóm 3: các nhà máy phải di chuyển hoặc dừng sản xuất.**

1. Công ty mía đường Quảng Nam thuộc Tổng công ty Mía đường II.
2. Công ty đường Quảng Bình thuộc Tổng công ty Mía đường I.
3. Công ty Bia rượu VIGER thuộc Tổng công ty Mía đường I.

**CÁC BỘ**

**LIÊN BỘ**

**TÀI CHÍNH - Y TẾ - NỘI VỤ**

**THÔNG TƯ liên tịch số 13/2004/TTLT-BTC-BYT-BNV ngày 27/02/2004 hướng dẫn chế độ quản lý tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp có thu hoạt động trong lĩnh vực y tế công lập.**

*Căn cứ Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/01/2002 của Chính phủ về chế độ tài chính áp dụng cho đơn vị sự nghiệp có thu;*

*Để phù hợp với hoạt động đặc thù của ngành y tế, liên tịch Bộ Tài chính - Bộ Y tế - Bộ Nội vụ hướng dẫn thêm một số nội dung về chế độ quản lý tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp có thu hoạt động trong lĩnh vực y tế công lập như sau:*

**I. ĐỐI TƯỢNG**

**1. Đối tượng áp dụng Thông tư này là các đơn vị sự nghiệp được cơ quan nhà nước có thẩm quyền thành lập và hoạt động trong lĩnh vực y tế (sau đây gọi chung là cơ sở y tế công lập); bao gồm:**

09339339  
Tel: +84-8-3845 6684 \* www.ThuVienPhapLuat.com  
LawSoh

- Các bệnh viện, các viện và trung tâm có giường bệnh, cơ sở điều dưỡng và phục hồi chức năng thuộc các Bộ, ngành và địa phương;

- Các cơ sở khám, chữa bệnh trực thuộc viện nghiên cứu, trường đào tạo y, dược trong toàn quốc.

- Các Trung tâm y tế (bao gồm các Trung tâm y tế quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, Trung tâm y tế dự phòng, Trung tâm phòng chống các bệnh xã hội, Trung tâm truyền thông giáo dục sức khỏe, Trung tâm bảo vệ bà mẹ trẻ em - kế hoạch hóa gia đình hoặc Trung tâm sức khỏe sinh sản), Trung tâm tin học y tế thuộc các Bộ, ngành, địa phương.

- Các viện, trạm, trại hoặc các đơn vị khác có chức năng và nhiệm vụ phòng, chống bệnh dịch thuộc các Bộ, ngành, địa phương.

- Các đơn vị có chức năng kiểm định vắc xin, sinh phẩm y tế, trang thiết bị y tế; kiểm nghiệm thuốc, hóa mỹ phẩm, thực phẩm; kiểm dịch y tế thuộc các Bộ, ngành, địa phương.

- Các cơ sở sản xuất vắc xin, sinh phẩm y tế, máu và các chế phẩm về máu, dịch truyền hoặc các sản phẩm khác thuộc ngành y tế.

**2. Các đơn vị sự nghiệp có thu nêu trên thuộc đối tượng thực hiện Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/01/2002 của Chính phủ khi có đủ các điều kiện sau:**

a) Có đủ tư cách pháp nhân:

- Có quyết định thành lập đơn vị bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

- Có con dấu riêng;

- Có tài khoản tại Kho bạc Nhà nước hoặc ngân hàng;

- Có tổ chức bộ máy tài chính kế toán;

b) Có nguồn thu hợp pháp;

c) Có đề án và được cấp có thẩm quyền ra quyết định cho đơn vị được áp dụng cơ chế tài chính đối với đơn vị sự nghiệp có thu theo quy định tại Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/01/2002 của Chính phủ.

**3.** Các cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi để các cơ sở y tế công lập hoạt động có thu thực hiện Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/01/2002 của Chính phủ.

**4.** Những đơn vị dự toán trực thuộc các cơ sở y tế công lập có thu như các đơn vị sự nghiệp đào tạo, nghiên cứu khoa học công nghệ, nghiên cứu ứng dụng khoa học kỹ thuật, tạp chí là đối tượng thực hiện Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/01/2002 của Chính phủ được áp dụng Thông tư này và các thông tư hướng dẫn đối với từng lĩnh vực hoạt động như: giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, văn hóa - thông tin.

09639339



## II. NGUỒN THU SỰ NGHIỆP CỦA CÁC CƠ SỞ Y TẾ CÔNG LẬP

Các cơ sở y tế công lập có những nguồn thu sự nghiệp như sau:

### 1. Các loại phí, lệ phí hiện hành theo quy định:

a) Thu viện phí (kể cả viện phí do cơ quan Bảo hiểm xã hội và Quỹ khám, chữa bệnh cho người nghèo thanh toán) theo các loại hình dịch vụ khám, chữa bệnh và phục vụ người bệnh được để lại đơn vị sử dụng theo quy định hiện hành. Mức thu viện phí của các loại hình khám chữa bệnh thực hiện theo các quy định hiện hành về thu viện phí.

b) Thu phí và lệ phí khác của ngành y tế được để lại cho đơn vị sử dụng theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí.

### 2. Các khoản thu gắn với hoạt động của đơn vị:

a) Thu từ các hoạt động về khám chữa bệnh ngoài bệnh viện, y tế dự phòng, đào tạo, nghiên cứu khoa học của đơn vị theo hợp đồng dịch vụ và các hoạt động dịch vụ khác theo quy định của pháp luật. Mức thu theo hợp đồng thỏa thuận giữa hai bên.

b) Thu từ các dịch vụ pha chế thuốc, dịch truyền, sàng lọc máu và các chế phẩm từ máu, vắc xin, sinh phẩm, giấy dếp phục hồi chức năng cho bệnh nhân

phong. Các sản phẩm sản xuất theo đơn đặt hàng của Nhà nước do Nhà nước quy định giá theo nguyên tắc đảm bảo bù đắp chi phí và có tích lũy.

c) Thu từ các hoạt động dịch vụ, cung ứng lao vụ do đơn vị tổ chức thực hiện như dịch vụ giặt là, ăn uống, vệ sinh, phương tiện đưa đón bệnh nhân. Mức thu do Thủ trưởng đơn vị quyết định theo nguyên tắc đảm bảo bù đắp chi phí và có tích lũy.

3. Các khoản thu hợp pháp khác được để lại sử dụng theo quy định của pháp luật.

## III. NỘI DUNG CHI HOẠT ĐỘNG THƯỜNG XUYÊN

Các cơ sở y tế công lập có thu được sử dụng nguồn ngân sách nhà nước cấp và nguồn thu sự nghiệp của đơn vị để chi cho các hoạt động thường xuyên theo những nội dung sau:

1. Chi tiền lương, tiền công, các khoản phụ cấp, tiền thưởng, phúc lợi tập thể, các khoản trích nộp Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn đối với công chức, viên chức và lao động hợp đồng theo quy định hiện hành của Nhà nước. Mức đóng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn của người lao động trong đơn vị thực hiện theo quy định hiện hành (không tính theo hệ số

điều chỉnh tăng thêm mức lương tối thiểu quy định tại Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/01/2002 của chính phủ).

**2.** Chi tiền điện, nước, vệ sinh môi trường (kể cả chi thuê làm vệ sinh công nghiệp), nhiên liệu, vật tư văn phòng, dịch vụ công cộng, thông tin liên lạc, tuyên truyền, công tác phí, hội nghị phí, quần áo, giày, dép, mũ bảo hộ cho người lao động và các khoản chi mang tính chất quản lý điều hành hoạt động của đơn vị.

**3.** Chi thuê chuyên gia trong và ngoài nước; thuê phương tiện, cơ sở vật chất phục vụ hoạt động chuyên môn của đơn vị.

**4.** Chi nghiệp vụ chuyên môn trực tiếp sử dụng trong công tác phòng bệnh và chữa bệnh: Tiền thuốc, hóa chất, dịch truyền, máu, phim X-quang, vật tư, dụng cụ tiêu hao; đồ vải, quần áo cho bệnh nhân, chăn màn, giường, chiếu, ga, đệm; vật tư rẻ tiền mau hỏng và các khoản chi khác phục vụ cho hoạt động chuyên môn của đơn vị.

**5.** Chi công tác chỉ đạo tuyến và tăng cường cán bộ y tế về cơ sở.

**6.** Chi nghiên cứu khoa học đề tài cấp cơ sở của đơn vị.

**7.** Chi đào tạo, tập huấn cho công chức, viên chức trong đơn vị (không kể chi đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, công chức theo chỉ tiêu của Nhà nước).

**8.** Chi phí trực tiếp cho các hoạt động dịch vụ, sản xuất, cung ứng lao vụ như: mua nguyên vật liệu, hóa chất để sản xuất vắc xin, thuốc, dịch truyền, nước cất; chi phí sàng lọc máu (bao gồm cả chi bồi dưỡng người hiến máu), mua thực phẩm trong khoa dinh dưỡng ăn theo bệnh lý điều trị; nộp thuế; trích khấu hao tài sản cố định...

**9.** Các chi phí thường xuyên liên quan đến công tác thu phí và lệ phí theo quy định hiện hành.

**10.** Chi duy tu, bảo dưỡng thường xuyên tài sản cố định của cơ sở (mua sắm dụng cụ thay thế, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên máy móc thiết bị và các công trình cơ sở hạ tầng).

**11.** Chi đoàn ra, đoàn vào.

**12.** Chi khác: Trả gốc và lãi vốn vay các tổ chức tín dụng trong nước và vốn huy động đóng góp (nếu có); đóng góp từ thiện xã hội, chi trợ giúp tiền ăn, tàu xe đi lại đối với bệnh nhân nghèo, chi phí chôn cất bệnh nhân vô gia cư, đóng góp cho xã, phường về vệ sinh môi trường, trật tự trị an...

Các khoản chi không thường xuyên thực hiện theo quy định tại Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/01/2002 của Chính phủ và Thông tư số 25/2002/TT-BTC ngày 21/3/2002 của Bộ Tài chính.



#### IV. GIAO DỰ TOÁN THU, CHI HÀNG NĂM

##### 1. Dự toán thu, chi thường xuyên:

###### a) Giao dự toán thu sự nghiệp:

- Đối với số thu phí, lệ phí: Cơ quan chủ quản giao dự toán thu phí, lệ phí cho các đơn vị (tổng số và chi tiết theo từng loại phí) như sau:

+ Tổng số thu phí, lệ phí.

+ Tổng số phí, lệ phí được để lại đơn vị sử dụng theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

+ Tổng số phí, lệ phí phải nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với số thu sản xuất, dịch vụ:

+ Cơ quan chủ quản chỉ giao dự toán thu đối với các khoản thu sản xuất, cung ứng dịch vụ ổn định của các đơn vị không có nguồn thu phí, lệ phí.

+ Cơ quan chủ quản không giao dự toán thu đối với các khoản thu sản xuất, cung ứng dịch vụ không ổn định của các đơn vị có thu phí, lệ phí. Đơn vị tự xây dựng kế hoạch thu để điều hành trong cả năm.

###### b) Giao dự toán chi thường xuyên:

- Đối với đơn vị sự nghiệp có thu đảm bảo toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên: Trên cơ sở dự toán chi đã được

thẩm định, cơ quan chủ quản giao tổng số chi hoạt động thường xuyên từ nguồn thu sự nghiệp (ổn định trong 3 năm) để các đơn vị chủ động sử dụng cho hoạt động thường xuyên.

- Đối với đơn vị sự nghiệp có thu thuộc loại đảm bảo một phần chi phí hoạt động thường xuyên:

Trên cơ sở dự toán chi đã được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, cơ quan chủ quản giao dự toán chi ổn định trong 3 năm, gồm:

+ Tổng số chi hoạt động thường xuyên từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại đơn vị sử dụng theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với từng loại phí, lệ phí.

+ Tổng số chi hoạt động thường xuyên từ nguồn ngân sách nhà nước cấp cho năm đầu của thời kỳ ổn định được xác định trên cơ sở định mức phân bổ chi ngân sách của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ quy định cho các đơn vị trực thuộc (đối với các đơn vị do Trung ương quản lý); của Hội đồng nhân dân ban hành (đối với các đơn vị do địa phương quản lý) theo quy định tại Quyết định số 139/2003/QĐ-TTg ngày 11/7/2003 của Thủ tướng Chính phủ. Mức chi thường xuyên từ nguồn ngân sách cấp năm đầu của thời kỳ ổn định không thấp hơn định mức phân bổ và dự toán chi thường xuyên của năm trước liền kề.

Mức được giao hai năm tiếp theo: Phải đảm bảo chi phí hoạt động thường xuyên của các đơn vị bằng năm đầu của thời kỳ ổn định, ngoài ra được cộng mức kinh phí tăng thêm do cơ quan chủ quản quyết định trong phạm vi dự toán ngân sách nhà nước giao và các nhiệm vụ tăng thêm của đơn vị được cấp có thẩm quyền quy định (nếu có).

+ Kết thúc thời kỳ ổn định 3 năm, mức chi thường xuyên do ngân sách nhà nước đảm bảo sẽ được xác định lại cho phù hợp theo nguyên tắc nêu trên.

**2. Dự toán chi không thường xuyên từ nguồn ngân sách nhà nước cấp được giao và quản lý theo các quy định hiện hành, gồm:**

- Chi thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học và công nghệ cấp Nhà nước, cấp Bộ, ngành;

- Chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức từ kinh phí chi đào tạo lại;

- Chi thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

- Chi đặt hàng theo chế độ của Nhà nước;

- Chi thực hiện tinh giản biên chế;

- Chi vốn đối ứng các dự án vay, viện trợ;

- Chi đầu tư phát triển, gồm: chi đầu tư

xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, sửa chữa lớn tài sản, chi thực hiện các dự án đầu tư theo quy định được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Chi thực hiện các nhiệm vụ đột xuất được cấp có thẩm quyền giao;

- Các khoản chi không thường xuyên khác (nếu có).

## V. CÁC CƠ SỞ Y TẾ CÔNG LẬP CÓ THU ĐƯỢC TỰ CHỦ TÀI CHÍNH, TỰ QUYẾT ĐỊNH VÀ CHỊU TRÁCH NHIỆM NHƯ SAU

**1. Về sử dụng nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước cấp và nguồn thu sự nghiệp:**

a) Đối với đơn vị tự đảm bảo toàn bộ chi phí hoạt động: Được chủ động sử dụng nguồn thu sự nghiệp cho các hoạt động thường xuyên của đơn vị để thực hiện nhiệm vụ chuyên môn được giao.

- Trường hợp đơn vị thực hiện vượt thu so với dự toán được giao thì đơn vị được sử dụng toàn bộ số thu vượt (phần phí và lệ phí được để lại đơn vị theo quy định) nhằm bổ sung quỹ tiền lương và kinh phí hoạt động của đơn vị theo quy định.

- Trường hợp đơn vị thực hiện hụt thu so với dự toán được giao thì phải điều chỉnh giảm chi tương ứng.



b) Đối với đơn vị tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động:

- Trường hợp tiết kiệm chi kinh phí thường xuyên hoặc tăng thu phí, lệ phí so với dự toán được giao thì đơn vị được sử dụng toàn bộ nguồn kinh phí tiết kiệm và số tăng thu (phần phí và lệ phí được để lại đơn vị theo quy định) để bổ sung quỹ tiền lương và kinh phí hoạt động của đơn vị.

- Trường hợp đơn vị hụt thu so với dự toán được giao thì đơn vị phải điều chỉnh giảm chi tương ứng.

c) Đối với những loại phí, lệ phí phải nộp ngân sách nhà nước theo tỷ lệ phần trăm (%) thì hàng năm cơ quan có thẩm quyền giao dự toán thu điều chỉnh cho phù hợp với hoạt động của đơn vị.

**2. Số lao động làm căn cứ xây dựng dự toán quỹ tiền lương, tiền công ổn định trong 3 năm bao gồm số biên chế được cơ quan có thẩm quyền giao, số người được ký hợp đồng làm việc từ một năm trở lên và những người được ký hợp đồng làm việc lần đầu có thời hạn thử việc theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 116/2003/NĐ-CP ngày 10/10/2003 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức trong các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước đến ngày 31 tháng 12 năm trước liền kề.**

Trong quá trình hoạt động, Thủ trưởng cơ sở y tế công lập có thu được chủ động sử dụng biên chế, lao động như sau:

a) Sắp xếp, sử dụng và bố trí công chức, viên chức để nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động của đơn vị. Việc phân công nhiệm vụ đối với công chức, viên chức của đơn vị phải đảm bảo chế độ phòng bệnh, khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc bệnh nhân theo quy định của Bộ Y tế. Những người trong diện giảm biên chế được hưởng chế độ tinh giản biên chế theo quy định của Nhà nước.

b) Thủ trưởng cơ sở y tế công lập có thu được quyết định biên chế tăng thêm hàng năm để phù hợp với nhu cầu công việc, khả năng tài chính của đơn vị và hướng dẫn về định mức lao động của cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành.

c) Thủ trưởng cơ sở y tế công lập có thu được ký hợp đồng làm việc lần đầu đối với số biên chế tăng thêm hàng năm sau khi đã qua tuyển dụng. Những người được ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn phải có đủ tiêu chuẩn, chức danh nghiệp vụ, chuyên môn theo quy định của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực và được xếp theo bảng lương hành chính sự nghiệp do Nhà nước quy định, được hưởng các quyền lợi và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

d) Thủ trưởng cơ sở y tế công lập được quyết định việc hợp đồng thuê khoán công việc đối với những công việc không cần thiết phải bố trí biên chế thường xuyên; được chấm dứt hợp đồng thuê khoán lao động theo công việc và hợp đồng làm việc

đối với những người do đơn vị ký hợp đồng. Trình tự thủ tục chấm dứt hợp đồng theo quy định của pháp luật.

đ) Thực hiện quy chế dân chủ, công khai trong việc tuyển dụng, sử dụng và bố trí công chức, viên chức theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền quản lý viên chức.

### 3. Quỹ tiền lương và thu nhập:

a) Quỹ tiền lương và thu nhập của cơ sở y tế công lập có thu được sử dụng từ các nguồn sau:

- Nguồn ngân sách nhà nước để chi tiền lương, tiền công, các khoản phụ cấp theo lương của công chức, viên chức trong biên chế và lao động hợp đồng (đối với đơn vị bảo đảm một phần chi phí hoạt động thường xuyên) thực hiện theo quy định tại Nghị định số 25/NĐ-CP ngày 23/5/1993 của Chính phủ, Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn hiện hành về lương và phụ cấp lương.

- Nguồn thu sự nghiệp và tiết kiệm chi phí thường xuyên từ ngân sách nhà nước:

Căn cứ vào kết quả hoạt động tài chính và tình hình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, quỹ tiền lương và thu nhập của cơ sở y tế công lập có thu được xác định theo quy định tại điểm 1 Mục IV Thông tư số 25/2002/TT-BTC ngày 21/3/2002 của Bộ

Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/01/2002 của Chính phủ về chế độ tài chính áp dụng cho đơn vị sự nghiệp có thu.

b) Đơn vị xây dựng quy chế chi trả tiền lương, tiền công và thảo luận công khai, thống nhất trong hội nghị công chức, viên chức của đơn vị.

Căn cứ vào quy chế chi trả tiền lương, tiền công của đơn vị và quỹ tiền lương được xác định, Thủ trưởng đơn vị quyết định mức chi trả tiền lương, tiền công cho công chức, viên chức và lao động hợp đồng theo hiệu quả công việc hàng tháng của từng người.

c) Quỹ tiền lương thực tế của đơn vị cuối năm nếu không sử dụng hết được đưa vào quỹ dự phòng ổn định thu nhập và chuyển sang năm sau tiếp tục sử dụng.

### 4. Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ:

- Trong phạm vi nguồn tài chính của đơn vị (bao gồm nguồn chi thường xuyên do ngân sách nhà nước cấp và nguồn thu sự nghiệp), Thủ trưởng đơn vị được chủ động xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ trên cơ sở quy định của pháp luật và phù hợp với hoạt động đặc thù của đơn vị.

- Việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ phải thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư số 50/2003/TT-BTC ngày 22/5/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn



các đơn vị sự nghiệp có thu xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ theo quy định tại Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/01/2002 của Chính phủ.

- Trong quy chế chi tiêu nội bộ, các cơ sở y tế công lập có thu phải ưu tiên chi nghiệp vụ để đảm bảo công tác phòng bệnh, công tác khám, chữa bệnh cho các đối tượng thuộc diện miễn, giảm viện phí theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị phải có ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên và phải gửi cơ quan tài chính đồng cấp và Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch để phối hợp và giám sát thực hiện.

### **5. Về trích và sử dụng khấu hao tài sản cố định:**

- Các cơ sở y tế công lập có hoạt động dịch vụ khám chữa bệnh theo yêu cầu và các hoạt động sản xuất, cung ứng dịch vụ, lao vụ phải xây dựng quy chế trích lập khấu hao tài sản cố định theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Trường hợp đặc biệt, Thủ trưởng đơn vị có thể xây dựng tỷ lệ khấu hao cao hơn quy định trình cơ quan chủ quản quyết định nhằm thu hồi vốn kịp thời nhưng phải phù hợp với thời gian, khả năng kỹ thuật của tài sản và khả năng chi trả của người hưởng dịch vụ.

- Toàn bộ số tiền khấu hao tài sản cố định được hạch toán vào chi phí khám chữa bệnh theo yêu cầu, hoạt động sản

xuất, cung ứng dịch vụ, lao vụ và được để lại trích lập quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp nhằm đầu tư tăng cường cơ sở vật chất, đổi mới trang thiết bị của đơn vị hoặc trả vốn vay mua sắm tài sản cố định theo quy định của pháp luật.

**6. Về xử lý tài sản:** Các cơ sở y tế công lập có thu có nhu cầu thanh lý tài sản thành lập Hội đồng thanh lý tài sản theo Quyết định số 55/2000/QĐ-BTC ngày 19/4/2000 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Quy chế quản lý việc xử lý tài sản Nhà nước tại các cơ quan hành chính sự nghiệp. Số tiền thu được do thanh lý tài sản (sau khi trừ đi chi phí thanh lý) được đưa vào quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp. Trường hợp thanh lý tài sản hình thành từ nguồn vốn vay, nếu chưa trả hết vốn vay, đơn vị được sử dụng số tiền thu được do thanh lý (sau khi trừ đi chi phí thanh lý) để trả vốn vay; trường hợp trả hết vốn vay thì được đưa vào quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp.

**7.** Các cơ sở y tế công lập được phép huy động vốn hợp pháp từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị phục vụ cho hoạt động chuyên môn, sản xuất và cung ứng dịch vụ của đơn vị theo đúng quy định hiện hành của pháp luật. Thủ trưởng các đơn vị được quyết định mức thu của các hoạt động sản xuất, cung ứng dịch vụ từ nguồn vốn huy động này theo nguyên tắc bảo đảm bù đắp chi phí và có tích lũy.

**8.** Việc quản lý và sử dụng nguồn thu viện phí, phí và lệ phí thực hiện theo quy định của Pháp lệnh Phí và lệ phí và Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí. Riêng viện phí và các loại phí, lệ phí khác đang thực hiện theo các văn bản hướng dẫn hiện hành thì được tiếp tục thực hiện cho đến khi có văn bản hướng dẫn mới.

**9.** Cuối năm, kinh phí chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước theo dự toán được giao và thu sự nghiệp (phần được để lại đơn vị theo quy định) của cơ sở y tế công lập có thu nếu không sử dụng hết được chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán vào niên độ ngân sách năm sau. Trên cơ sở đối chiếu giữa Kho bạc Nhà nước và đơn vị đến cuối ngày 31 tháng 12, Kho bạc Nhà nước làm thủ tục chuyển số kinh phí chưa chi hết sang năm sau cho đơn vị theo quy định hiện hành đồng thời thông báo bằng văn bản cho cơ quan tài chính đồng cấp biết để quản lý.

**10.** Các cơ sở y tế công lập có thu thực hiện chế độ kế toán theo Thông tư số 121/2002/TT-BTC ngày 31/12/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn kế toán đơn vị sự nghiệp có thu.

## VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các đơn vị sự nghiệp y tế công lập

thuộc đối tượng quy định tại Mục I của Thông tư này căn cứ vào khả năng tài chính và tình hình kinh tế xã hội của địa phương lập dự toán và xây dựng đề án triển khai thực hiện Nghị định số 10/2002/NĐ-CP của Chính phủ gửi cơ quan chủ quản, cụ thể như sau:

**1.** Đối với đơn vị trực thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ Trung ương: Cơ quan chủ quản thẩm định dự toán thu, chi của đơn vị; xác định số kinh phí chi thường xuyên do ngân sách nhà nước đảm bảo ổn định trong 3 năm (đối với đơn vị tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động thường xuyên) cho đơn vị và tổng hợp gửi Bộ Tài chính. Bộ Tài chính xem xét có văn bản trả lời để cơ quan chủ quản quyết định cho đơn vị được áp dụng cơ chế tài chính đối với đơn vị sự nghiệp có thu theo Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/01/2002 của Chính phủ.

**2.** Đối với đơn vị trực thuộc địa phương: Cơ quan chủ quản thẩm định dự toán thu, chi của đơn vị; xác định số kinh phí chi thường xuyên do ngân sách nhà nước đảm bảo ổn định trong 3 năm (đối với đơn vị tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động thường xuyên) cho đơn vị và tổng hợp gửi cơ quan tài chính cùng cấp (theo phân cấp quản lý tài chính hiện hành). Căn cứ vào đề nghị của cơ quan chủ quản và cơ quan tài chính cùng cấp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp ra quyết định cho đơn vị được áp dụng cơ chế tài



chính đối với đơn vị sự nghiệp có thu theo Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/01/2002 của Chính phủ.

## VII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Các quy định khác về chế độ tài chính thực hiện theo quy định tại Thông tư số 25/TT-BTC ngày 21/3/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/01/2002 của Chính phủ về chế độ tài chính áp dụng cho đơn vị sự nghiệp có thu và các văn bản hướng dẫn khác. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về liên Bộ để sửa đổi và bổ sung cho phù hợp./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

*Thứ trưởng*

**Huỳnh Thị Nhân**

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

*Thứ trưởng*

**Lê Ngọc Trọng**

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

*Thứ trưởng*

**Nguyễn Trọng Điều**

## LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI - TÀI CHÍNH - QUỐC PHÒNG

**THÔNG TƯ** liên tịch số **03/2004/TTLT-BLĐTBXH-BTC-BQP** ngày **04/3/2004** hướng dẫn thực hiện điều chỉnh lương hưu của người nghỉ hưu trước tháng 4 năm 1993 theo Nghị định số 31/2004/NĐ-CP ngày 19/01/2004 của Chính phủ.

*Thi hành Nghị định số 31/2004/NĐ-CP ngày 19 tháng 01 năm 2004 của Chính phủ về việc điều chỉnh mức lương hưu của người nghỉ hưu trước tháng 4 năm 1993; sau khi có ý kiến của Bộ Nội vụ, Bộ Công an và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Tài chính - Quốc phòng hướng dẫn thực hiện điều chỉnh mức lương hưu như sau:*

### I. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Đối tượng thực hiện điều chỉnh mức lương hưu theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 1 Nghị định số 31/2004/NĐ-CP ngày 19 tháng 01 năm 2004 của Chính phủ bao gồm:

1. Công nhân, viên chức nghỉ hưu theo Nghị định số 218/CP ngày 27 tháng 12